

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

Số: **91** /2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa:

*\* Nguyên đơn: **Chị Lao Thanh M**, sinh năm 1980.*

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

*\* Bị đơn: **Anh Huỳnh Anh T**, sinh năm 1979.*

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV);***

Trụ sở chính: Tháp BIDV số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị BIDV.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Đỗ Ngọc B - Chức vụ: Giám đốc BIDV- Chi nhánh Bến Tre.

Người được ủy quyền lại để tham gia tố tụng trong vụ án: Bà Trần Thị Phước D, sinh năm 1981 – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch khu công nghiệp Giao Long (Theo Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2022 của ông Đỗ Ngọc B).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lao Thanh M và anh Huỳnh Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Lao K, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2003 đã trưởng thành và Huỳnh Lao N, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2008. Sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp nuôi con chung tên N; ghi nhận việc anh T không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Riêng con chung tên K đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị M nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001350 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị M được nhận lại số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra nghiệp vụ);
- UBND xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Huyền**